

MICROBEBIO®
NATURE PHENOMENON

CHƯƠNG TRÌNH SẢN XUẤT SẦU RIÊNG TOÀN DIỆN

**NĂNG SUẤT CAO – CHẤT LƯỢNG VƯỢT TRỘI
CANH TÁC BỀN VỮNG**



**CẢI TẠO ĐẤT
TỐI ƯU**



**BỘ RỄ KHỎE
MẠNH**



**SINH TRƯỞNG
VƯỢT TRỘI**



**TĂNG NĂNG SUẤT
VÀ CHẤT LƯỢNG**



**BẢO VỆ CÂY TRỒNG
TỰ NHIÊN**



HỆ THỐNG QUẢN LÝ CÂY TRỒNG SINH HỌC CAMPUCHIA

Hệ Thống Sản Xuất Sầu Riêng Tích Hợp MicrobeBio® là chương trình quản lý sinh học toàn diện được phát triển dành cho các vùng sản xuất sầu riêng tại Campuchia. Bằng cách tích hợp sinh học đất sống, vi sinh vật có lợi, bảo vệ cây trồng bằng sinh học, công nghệ thảo mộc, dinh dưỡng sinh học và Precision Nano Nutrition™, chương trình giúp tối ưu sức khỏe cây, khả năng ra hoa, chất lượng trái và năng suất lâu dài của vườn, đồng thời giảm đáng kể sự phụ thuộc vào phân bón hóa học và các sản phẩm bảo vệ thực vật tổng hợp.



**DINH DƯỠNG SINH
HỌC TOÀN DIỆN**

**BẢO VỆ CÂY TRỒNG
SINH HỌC**

**PRECISION NANO
NUTRITION™**



LIỀU LƯỢNG KHUYẾN NGHỊ

(TRÊN MỖI HECTA)

Trừ khi có hướng dẫn khác, áp dụng các mức liều lượng sau trong suốt mùa vụ:

Sản phẩm	Liều lượng tiêu chuẩn
Rhizo Activator™	50 kg/ha
Nature Vigor™	5 kg/ha
Aqua Activator™	500 g/ha
Hydro Activator™	10 L/ha
Foliar™	250 mL/ha
Precision Nano Nutrients™	250 mL/ha
X1™	500 g/ha
X3™	500 g/ha
X5™	500 g/ha
Nature Venom™	500 mL/ha
Green Fury™	500 mL/ha

HƯỚNG DẪN PHA TRỘN

- Pha tất cả các sản phẩm phun qua lá và chế phẩm sinh học với 300–500 lít nước sạch không chứa clo cho mỗi hecta.
- Phun vào sáng sớm hoặc chiều mát để tối ưu khả năng sống của vi sinh vật và hiệu quả hấp thu dinh dưỡng.
- Sử dụng thiết bị phun sạch và duy trì khuấy trộn liên tục trong suốt quá trình phun.
- Không pha chung với nước có chứa clo, các sản phẩm có độ kiềm cao hoặc thuốc bảo vệ thực vật không tương thích.





LỊCH TRÌNH SẢN XUẤT SINH HỌC THEO THÁNG

THÁNG	GIẢI ĐOẠN SINH TRƯỞNG	CHƯƠNG TRÌNH MICROBEBIO® KHUYẾN NGHỊ		MỤC TIÊU CHÍNH
Tháng 1	Phục hồi sau thu hoạch	50 kg Rhizo Activator™ 5 kg Nature Vigor™ 500 g Aqua Activator™ 10 L Hydro Activator™	250 mL Foliar™ 500 g X1™ 500 g X5™ 250 mL Precision Nano Nutrients™	Phục hồi hệ sinh học đất, tái tạo bộ rễ, bổ sung nguồn carbohydrate dự trữ, phát triển tán cây và chuẩn bị cho giai đoạn sinh trưởng mới.
Tháng 2	Sinh trưởng sinh dưỡng	10 L Hydro Activator™ 250 mL Foliar™ 5 kg Nature Vigor™	500 g Aqua Activator™ 500 g X1™ 250 mL Precision Nano Nutrients™	Thúc đẩy chồi non phát triển mạnh, nâng cao khả năng hấp thu dinh dưỡng và tăng cường hệ rễ.

Tháng 3	Trước khi phân hóa mầm hoa	10 L Hydro Activator™ 250 mL Foliar™ 500 g Aqua Activator™	500 g X5™ 250 mL Precision Nano Nutrients™	Thúc đẩy phân hóa mầm hoa đồng đều, nâng cao sức sinh trưởng và tăng khả năng kháng bệnh.
Tháng 4	Ra hoa	10 L Hydro Activator™ 250 mL Foliar™ 500 g Aqua Activator™	500 g X3™ 500 g X5™ 250 mL Precision Nano Nutrients™	Tăng tỷ lệ ra hoa, nâng cao sức sống của hạt phấn, tăng khả năng giữ hoa và phòng ngừa sâu bệnh.
Tháng 5	Đậu trái	10 L Hydro Activator™ 250 mL Foliar™ 500 g Aqua Activator™ Upshot™	500 g X3™ 500 g X5™ 250 mL Precision Nano Nutrients™	Tăng tỷ lệ đậu trái, giảm rụng hoa và trái non, thúc đẩy phát triển trái giai đoạn đầu và tăng vận chuyển dinh dưỡng.
Tháng 6	Phát triển trái giai đoạn đầu	10 L Hydro Activator™ 250 mL Foliar™ 5 kg Nature Vigor™ Upshot™	500 g X3™ 500 g X5™ 250 mL Precision Nano Nutrients™	Hỗ trợ trái phát triển nhanh, nâng cao hiệu quả sử dụng dinh dưỡng và duy trì khả năng bảo vệ sinh học trong mùa mưa.
Tháng 7	Trái phát triển mạnh	10 L Hydro Activator™ 250 mL Foliar™ Upshot™	500 g X3™ 500 g X5™ 250 mL Precision Nano Nutrients™	Tăng kích thước trái, thúc đẩy vận chuyển carbohydrate và duy trì khả năng kiểm soát sâu bệnh.



Tháng 8	Nuôi trái	10 L Hydro Activator™ 250 mL Foliar™ Upshot™	500 g X3™ 500 g X5™ 250 mL Precision Nano Nutrients™	Tăng trọng lượng trái, phát triển cơm sâu riêng, nâng cao độ ngọt, hương thơm và chất lượng thương phẩm.
Tháng 9	Trái chín	10 L Hydro Activator™ 250 mL Foliar™ Upshot™	500 g X3™ (monitor as needed), 500 g X5™ 250 mL Precision Nano Nutrients™	Tăng độ Brix, cải thiện hương vị, mùi thơm, độ cứng của trái và thời gian bảo quản, đồng thời duy trì khả năng bảo vệ sinh học.
Tháng 10	Thu hoạch	10 L Hydro Activator™ 250 mL Foliar™	500 g X5™ (if required) 250 mL Precision Nano Nutrients™	Duy trì chất lượng thu hoạch, giảm stress sau thu hoạch và khởi động quá trình phục hồi cây.
Tháng 11	Phục hồi sau thu hoạch	50 kg Rhizo Activator™ 5 kg Nature Vigor™ 500 g Aqua Activator™ 10 L Hydro Activator™	250 mL Foliar™ 500 g X1™ 500 g X5™ 250 mL Precision Nano Nutrients™	Phục hồi hệ sinh học đất, tái tạo bộ rễ, bổ sung dinh dưỡng dự trữ và chuẩn bị cho chu kỳ sản xuất tiếp theo.
Tháng 12	Phục hồi sinh trưởng	10 L Hydro Activator™ 250 mL Foliar™ 5 kg Nature Vigor™	500 g Aqua Activator™ 500 g X1™ 250 mL Precision Nano Nutrients™	Phát triển cành lá khỏe mạnh, tích lũy dinh dưỡng và chuẩn bị cho mùa ra hoa tiếp theo.



BẢO VỆ CÂY TRỒNG BẰNG SINH HỌC



X1™

BẢO VỆ BỘ RỄ

Sử dụng 500 g/ha pha với 300–500 lít nước sạch không chứa clo để kiểm soát tuyến trùng ký sinh, cải thiện sức khỏe bộ rễ và tối ưu khả năng hấp thu nước và dinh dưỡng.



X3™

QUẢN LÝ CÔN TRÙNG BẰNG SINH HỌC

Sử dụng 500 g/ha pha với 300–500 lít nước sạch không chứa clo theo chương trình phòng ngừa, bắt đầu trước khi ra hoa và duy trì trong suốt giai đoạn phát triển trái.

Đối tượng kiểm soát:

- Sâu đục trái
- Sâu đục thân
- Rệp sáp
- Bọ trĩ
- Rệp mềm
- Bọ phấn trắng
- Rệp vảy
- Nhện đỏ



X5™

QUẢN LÝ BỆNH HẠI BẰNG SINH HỌC

Sử dụng 500 g/ha pha với 300–500 lít nước sạch không chứa clo trong mùa mưa và suốt giai đoạn ra hoa, phát triển trái.

Giúp kiểm soát:

- Bệnh xì mủ (Phytophthora palmivora)
- Bệnh thán thư
- Bệnh Fusarium
- Bệnh Rhizoctonia
- Bệnh thối rễ
- Bệnh loét thân
- Bệnh thối trái
- Các bệnh đốm lá

BẢO VỆ CÂY TRỒNG BẰNG THẢO MỘC



NATURE VENOM™

Khi áp lực côn trùng tăng cao, sử dụng 500 mL/ha pha với 300 lít nước sạch không chứa clo.

Khuyến nghị sử dụng để kiểm soát:

- Rệp sáp
- Bọ trĩ
- Rệp vảy
- Bọ phấn trắng
- Rệp mềm
- Nhện đỏ
- Côn trùng ăn lá
- Giai đoạn đầu của sâu đục trái

Nature Venom™ giúp kiểm soát côn trùng nhanh chóng bằng hoạt chất có nguồn gốc thảo mộc, đồng thời hoàn toàn tương thích với chương trình sản xuất sinh học MicrobeBio®.

GREEN FURY™

Khi sâu bệnh bùng phát mạnh hoặc áp lực bệnh cao, sử dụng 500 mL/ha pha với 300 lít nước sạch không chứa clo.

Khuyến nghị sử dụng trong các trường hợp:

- Sâu hại bùng phát nghiêm trọng
- Áp lực bệnh cao trong mùa mưa kéo dài
- Phục hồi vườn sau điều kiện bất lợi từ môi trường
- Chương trình quản lý tính kháng của dịch hại
- Luân phiên với các sản phẩm sinh học nhằm tăng cường hiệu quả bảo vệ và duy trì hệ vi sinh vật có lợi trong đất

KẾT QUẢ MONG ĐỢI

Khi được áp dụng xuyên suốt mùa vụ, Hệ Thống Sản Xuất Sầu Riêng Tích Hợp MicrobeBio® giúp nhà vườn đạt được:

- Hệ rễ khỏe mạnh hơn.
- Hệ sinh học đất phát triển bền vững.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng dinh dưỡng.
- Tăng tỷ lệ ra hoa và đậu trái.
- Trái lớn hơn, độ Brix cao hơn, hương vị và hương thơm tốt hơn.
- Độ cứng trái cao hơn và kéo dài thời gian bảo quản.
- Giảm áp lực sâu bệnh.
- Giảm sự phụ thuộc vào phân bón hóa học và thuốc bảo vệ thực vật tổng hợp.
- Tăng khả năng chống chịu hạn và các điều kiện bất lợi từ môi trường.
- Nâng cao tuổi thọ vườn, hiệu quả kinh tế và tính bền vững trong sản xuất.



NO.	BỆNH / SÂU HẠI	TRIỆU CHỨNG	NGUYÊN NHÂN	KHUYẾN NGHỊ XỬ LÝ
1	Bệnh loét thân và khô cành (<i>Phytophthora spp.</i>)	Xuất hiện các vết loét màu sẫm, lõm trên thân và cành, gây khô cành và chết dần các bộ phận bị nhiễm.	Nấm	X5™
2	Bệnh thán thư (<i>Colletotrichum gloeosporioides</i>)	Xuất hiện các vết bệnh màu nâu đen, lõm trên trái, lá và cành non, gây thối trái và rụng lá.	Nấm	X5™
3	Bệnh thối trái (<i>Rhizopus, Botryodiplodia</i> và các loài nấm khác)	Gây thối trái, thường xuất hiện sau thu hoạch nhưng cũng có thể xảy ra trên cây.	Nấm	X5™
4	Bệnh thối rễ (<i>Rigidoporus microporus</i> và các loài nấm khác)	Làm hệ rễ bị thối, cây héo rũ và chết dần.	Nấm	X5™
5	Bệnh cháy lá (<i>Corynespora cassiicola</i>)	Gây các vết bệnh trên lá, làm rụng lá sớm và giảm khả năng quang hợp.	Nấm	X5™
6	Sâu đục trái sầu riêng (<i>Mudaria luteileprosa</i> Holloway)	Ấu trùng đục vào bên trong trái, gây hư hại và tạo điều kiện cho các tác nhân gây bệnh xâm nhập.	Côn trùng	X3™

NO.	BỆNH / SÂU HẠI	TRIỆU CHỨNG	NGUYÊN NHÂN	KHUYẾN NGHỊ XỬ LÝ
7	Sâu đục thân (<i>Batocera rufomaculata</i>)	Ấu trùng đục vào thân và cành, làm suy yếu cấu trúc cây và tăng nguy cơ gãy đổ.	Côn trùng	X3™
8	Rệp sáp (<i>Pseudococcidae</i>)	Chích hút nhựa cây, tiết mật ngọt tạo điều kiện cho nấm bồ hóng phát triển, làm giảm khả năng quang hợp và sức sinh trưởng của cây.	Côn trùng	X3™
9	Nhện hại (Nhiều loài)	Chích hút nhựa cây, gây vàng lá, rụng lá và làm cây suy yếu.	Côn trùng	X3™
10	Bọ trĩ (Nhiều loài)	Gây hại trên hoa và trái non, làm giảm tỷ lệ đậu trái, ảnh hưởng đến sự phát triển và tạo sẹo trên vỏ trái.	Côn trùng	X3™

Xử Lý Khi Phát Sinh Sâu, Bệnh:

Khi bùng phát sâu hại: Pha 500 g Green Fury™ với tối thiểu 200 lít nước sạch không chứa clo để xử lý 1 ha.

Khi bùng phát bệnh do nấm hoặc vi-rút: Pha 500 g Nature Venom™ với tối thiểu 200 lít nước sạch không chứa clo để xử lý 1 ha.

Lưu ý

- **Phun xử lý sâu và bệnh định kỳ 3 tuần/lần cho đến khi không còn dấu hiệu gây hại.**
- **Áp dụng chương trình quản lý tổng hợp kết hợp với các biện pháp canh tác phù hợp để đạt hiệu quả tối ưu.**

Việc quản lý sâu bệnh hiệu quả cần áp dụng chương trình quản lý tổng hợp (IPM), bao gồm:

- Theo dõi và giám sát vườn thường xuyên.
- Quản lý tưới nước và dinh dưỡng hợp lý.
- Sử dụng giống có khả năng chống chịu (khi có sẵn).
- Kết hợp các biện pháp kiểm soát sinh học cùng các giải pháp bảo vệ cây trồng phù hợp.
- Thường xuyên cập nhật các quy trình canh tác tiên tiến và theo dõi sớm sự xuất hiện của sâu bệnh nhằm duy trì sức khỏe cây trồng, năng suất và hiệu quả sản xuất lâu dài.



MicrobeBio®

www.microbebio.com

info@microbebio.com

Tuyên Bố Miễn Trừ Trách Nhiệm

Mọi khuyến nghị do MicrobeBio cung cấp chỉ mang tính chất tư vấn. Do MicrobeBio không có quyền kiểm soát đối với việc bảo quản, vận chuyển, pha trộn, phương pháp sử dụng, điều kiện thời tiết, tình trạng cây trồng, điều kiện đất đai trước, trong hoặc sau khi sử dụng sản phẩm (là những yếu tố có thể ảnh hưởng đến hiệu quả của sản phẩm hoặc chương trình sử dụng), nên MicrobeBio không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với các thiệt hại, tổn thất hoặc hậu quả phát sinh, dù trực tiếp hay gián tiếp, liên quan đến việc bảo quản, xử lý, pha trộn hoặc sử dụng sản phẩm.

Người mua và người sử dụng chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với việc sử dụng các sản phẩm của MicrobeBio.